

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sửa đổi, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2016 từ nguồn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý và phân bổ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP  
KHÓA IX; KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016- 2020;

Căn cứ Quyết định số 2502/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển năm 2016 từ nguồn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý và phân bổ;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 22/3/2016 của HĐND tỉnh về việc thông qua phương án phân bổ kế hoạch đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước năm 2016 do tỉnh quản lý và phân bổ đợt 2;

Thực hiện thỏa thuận số 78/HĐND-BKTNS 31/5/2016 của Thường trực HĐND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển thuộc NSNN năm 2016 do tỉnh quản lý và phân bổ đợt 3;

Xét Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc phương án điều chỉnh kế hoạch vốn kế hoạch vốn ĐTPT năm 2016 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ; Báo cáo thẩm tra số 142/BC-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân Tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông nhất sửa đổi, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2016 từ nguồn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý và phân bổ. Cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Điều a, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết số 17/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

a) Đối với nguồn vốn ngân sách tập trung:

Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đối với 7 dự án (*giải ngân không hết kế hoạch vốn*) số tiền là 125,707 tỷ đồng.

Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 04 dự án (*để đủ vốn thanh toán khỏi lượng hoàn thành*) với tổng vốn bố trí tăng thêm là 9,3 tỷ đồng.

Bổ sung mới 13 dự án với số vốn phân bổ là 31,864 tỷ đồng.

Dự phòng để xử lý phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2016 là 120,557 tỷ đồng.

(*Đính kèm phụ lục*)

b) Đối với nguồn vốn xổ số kiến thiết do Tỉnh quản lý và phân bổ:

Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đối với 2 dự án (*giải ngân không hết kế hoạch vốn*) số tiền là 7,554 tỷ đồng.

Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 4 dự án (*để đủ vốn thanh toán khỏi lượng hoàn thành*) với tổng vốn bố trí tăng thêm là 39,35 tỷ đồng.

Bổ sung thêm 6 dự án với số vốn bố trí là 21,55 tỷ đồng.

(*Đính kèm phụ lục*)

2. Sửa đổi Khoản 1, Điều 1 của Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 22/3/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

Đối với nguồn vốn ngân sách tập trung: Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đối với 2 dự án (*giải ngân không hết kế hoạch vốn*) số tiền là 7,852 tỷ đồng.

(*Đính kèm phụ lục*)

3. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước năm 2016 do tỉnh quản lý và phân bổ đợt 3 (theo thỏa thuận số 78/HĐND-KTNS ngày 31/5/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh). Cụ thể như sau:

a) Đối với nguồn vốn ngân sách tập trung:

Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đối với 2 dự án (*giải ngân không hết kế hoạch vốn*) số tiền là 4 tỷ đồng.

Điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2016 từ nguồn vốn dự phòng (10%) bố trí từ đầu còn lại là 22,962 tỷ đồng.

b) Đối với nguồn vốn xổ số kiến thiết:

Điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2016 từ nguồn vốn dự phòng (10%) bố trí từ đầu còn lại là 53,346 tỷ đồng.

(*Đính kèm phụ lục*)

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Đồng thời, tiếp tục rà soát kết quả thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2016 trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2016 tại kỳ họp cuối năm.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khoá IX, kỳ họp thứ 2, thông qua ngày 03 tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016./.

### CHỦ TỊCH

*Nơi nhận:*

- VPQH, VPCP (I, II), Ban CTĐBQH;
- Ban Chỉ đạo Tây nam bộ;
- TT/TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, KH & ĐT;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.



\* Phan Văn Thắng

A handwritten signature in black ink, appearing to read "Phan Văn Thắng", is written across the seal.

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ**  
**(Vốn Ngân sách tập trung)**

(Kèm theo Nghị quyết số 62 /2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chu kỳ	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016	Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016	Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016	
				Tổng mức đầu tư		Vốn đã thanh toán từ công trình đến hết năm trước					
				Tổng số	Tr. dô: phần vốn NSNN	Khởi công đến hết năm trước					
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>594.072</b>	<b>594.072</b>	<b>764.409</b>	<b>129.838</b>	<b>158.407</b>	<b>32.700</b>	<b>-125.707</b>	
<b>I</b>	<b>VỐN CBTH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ</b>			<b>594.072</b>	<b>594.072</b>	<b>764.409</b>	<b>129.838</b>	<b>158.407</b>	<b>32.700</b>	<b>-125.707</b>	
1	1 - Dự án Trụ sở làm việc Trung tâm KT tiêu chuẩn do lường chất lượng và Chi cục TCDLCL	Sở KHCN	1194/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2015 của UBND Tỉnh	11.577	11.577	9.500		9.000		6.000	-3.000
2	2 - Dự án Di dời Khu tạm giữ Công an TP Cao Lãnh (Tỉnh đối ứng đèn bù)	Công an tỉnh	Số: 1043/QĐ-UBND.QLĐT, ngày 16/6/2011	38.000	38.000	12.909		12.907			-12.907
3	3 - Trụ sở sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Sở VH TT DL	595/QĐ-UBND.HC ngày 25/6/ 2013 của UBND Tỉnh	34.084	34.084	9.000	13.525	9.000		6.000	-3.000
4	4 - Dời ứng Hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp		1075/QĐ-UBND.HC ngày 28/10/2013 của UBND Tỉnh	159.438	159.438	50.000	64.000	10.700		5.700	-5.000

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hạn trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm Kế 2016	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Tổng số			Tổng số	Tr. hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB	Tổng số	Tr. hồi vốn đã ứng trước		
5	- Đầu ứng Hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, thương mại du lịch	BQL Khu KT DT	1213/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2015 của UBND Tỉnh	90.000	90.000	557.000		73.800					-73.800	Chờ TW thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; vướng thủ tục thu hồi đất trồng lúa trên 10 ha phải thông qua TTCP
6	- Trung tâm kỹ thuật PT-TH Đồng Tháp	Đài PTTH DT	938/QĐ-UBND.HC ngày 26/10/2012 của UBND Tỉnh	111.546	111.546	13.000	52.313	13.000			3.000		-10.000	Do điều chỉnh lại thiết kế bún vê và dự toán thi công hạng mục hệ thống đèn Studio ván nghệ của Dự án. Dự kiến tổ chức đấu thầu trong 2 tháng(9-10/2016), ký hợp đồng và tạm ứng trong tháng 11/2016 khoảng 3 tỷ đồng.
7	- Đường DT 846 đoạn Mỹ An - Bàng Lăng	Sở GTVT	58/QĐ-UBND.HC ngày 17/01/2014 của UBND Tỉnh	149.427	149.427	113.000		30.000			12.000		-18.000	Thanh toán GT KLNH thực tế năm 2016

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ**  
**(Vốn Ngân sách tập trung)**

(Kèm theo Nghị quyết số 62 /2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Tr.đô: phần vốn NSNN			Trong đó		Trong đó					
			Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Tổng số	Tổng số		Thu hồi vốn đã ứng trước	Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB				
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>20.446</b>	<b>20.446</b>	<b>19.000</b>		<b>10.500</b>		<b>2.648</b>		<b>-7.852</b>			
1	Nhà tập luyện các môn võ	Sở VHTT&DL	1218/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2015 của UBND Tỉnh	13.996	13.996	13.000		5.500		648		-4.852	Do thay đổi vị trí xây dựng nên công trình chưa tổ chức đấu thầu thi công được (BC số 118/BC-SVHTTDL ngày 26/5/2016 của Sở VH-		
2	Dự án Cải tạo, mở rộng Huyện Uỷ Tân Hồng	UBND H. TH	1143/QĐ-UBND-HC ngày 29/10/2015 của UBND Tỉnh	6.450	6.450	6.000		5.000		2.000		-3.000	Thanh toánGTKL HT thực tế năm 2016		

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ**  
**(Vốn Ngân sách tập trung)**

(Kèm theo Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

TT	Nội dung	Chủ dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hạn năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Đơn vị: Triệu đồng
			Tổng mức đầu tư	Tổng số			Tr. đó: phần vốn NSNN	Tr. thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB	Tr. thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số								
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>102.970</b>	<b>102.970</b>	<b>34.700</b>	<b>46.084</b>	<b>23.700</b>		<b>33.000</b>		<b>9.300</b>
I	<b>VỐN CBTH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ</b>			102.970	102.970	34.700	46.084	23.700		33.000		9.300
1	- Ứng dụng công nghệ thông tin ngành giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp	Sở GDDT	1085/QĐ-UBND.HC ngày 29/10/2013 của UBND Tỉnh	46.358	46.358	19.000	22.227	8.000		12.500		4.500
	2 - Xây dựng mới Đại đội BB2, Tiểu đoàn BB1, Trung đoàn BB320	Bộ CHQS Tỉnh	1103/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2013 của UBND Tỉnh	29.699	29.699	4.200	18.000	4.200		6.200		2.000
	3 - Doanh trại Trung đoàn bộ binh 320	Bộ CHQS Tỉnh	1083/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2014 của UBND Tỉnh	10.009	10.009	4.500	3.500	4.500		5.500		1.000
	4 - Trụ sở làm việc Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	1100/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/ 2014 của UBND Tỉnh	16.904	16.904	7.000	2.357	7.000		8.800		1.800

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ**  
**(Vốn Ngân sách tập trung)**

(Kèm theo Nghị quyết số 62 /2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hoạch định trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016			
			Tổng mức đầu tư				Trong đó		Tổng số	Trong đó					
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số			Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB		Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB				
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>67.152</b>	<b>67.152</b>	<b>61.500</b>	<b>8.000</b>		<b>4.000</b>		<b>-4.000</b>				
	- Trường Trung học Phổ thông Lấp Vò 2	Sở GD&ĐT	QĐ số 362/QĐ-UBND.HC ngày 30/3/2016 của UBND Tỉnh	21.394	21.394	19.500	4.000		2.500		-1.500	Thanh toán GT KLHT thực tế năm 2016			
	- Trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Tân Mỹ, huyện Thanh Bình	Sở GD&ĐT	QĐ số 361/QĐ-UBND.HC ngày 30/3/2016 của UBND Tỉnh	45.758	45.758	42.000	4.000		1.500		-2.500	Thanh toán GT KLHT thực tế năm 2016			

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ**  
**(Vốn Ngân sách tập trung)**

(Kèm theo Nghị quyết số 62 /2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Tr. dò: phản vốn NSNN	Trong đó		Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước
				Tổng số					Trong đó	Trả nợ XDCB		
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>4.297.016</b>	<b>4.239.433</b>	<b>199.000</b>	<b>274.519</b>				<b>152.421</b>	<b>152.421</b>
L1	<b>VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ</b>			3.885.016	3.827.433	158.000	500				19.948	19.948
1	- Đường DT 852 B giai đoạn 2	Sở GTVT		1.597.000	1.597.000						6.500	6.500
2	- Đường DT 849 đoạn từ DT 848 đến QL 54	Sở GTVT		656.407	656.407						5.000	5.000
3	- Dự án đầu tư hệ thống giao thông kết nối hạ tầng du lịch và nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp	Sở GTVT		1.450.000	1.450.000						7.200	7.200
4	- Trụ sở Ban CHQS cấp xã, phường, thị trấn giai đoạn 2016-2020	Bộ CHQS Tỉnh		29.530	27.000						100	1236/QĐ-UBND-HC ngày 30/10/2015

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016	
			Tổng số	Tr. dô: phần vốn NSNN	Trong đó			Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB	Trong đó			
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB							
5 - Trụ sở Đảng ủy khôi các cơ quan Tỉnh và Đảng ủy khôi các Doanh nghiệp Tỉnh	BQL DA DTXD CT Tỉnh			14.026	14.026	21.000					500		500	541/QĐ-UBND.HC ngày 17/5/2016 - Thành toán CP CBDT
6 - Nâng cấp, mở rộng trung tâm bảo trợ xã hội Tỉnh	Sở LĐTB&XH	368/QĐ9-UBND.HC nga2y 31/3/2016 của UBND Tỉnh	138.053	110.000	110.000	500					648		648	363/UBND-KTN ngày 13/6/2016 của UBND Tỉnh
<b>L2 VỐN CBTH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ</b>				<b>412.000</b>	<b>412.000</b>	<b>41.000</b>	<b>274.019</b>				<b>11.916</b>		<b>11.916</b>	
1 - Trường THPT Độc Bình Kiều, huyện Tháp Mười	Sở GD&ĐT	QĐ số 1233/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2015 của UBND Tỉnh	41.171	41.171	41.000						5.000		5.000	bổ sung vào kế hoạch vốn năm 2016 và chỉ cho đến bù
2 - Dự án trụ sở Thành Ủy Sa Đéc	VP Thành ủy Sa Đéc	1104/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/ 2013 của UBND Tỉnh	43.634	43.634		<b>28.859</b>					1.378		1.378	Thanh toán GTKL HT thực tế phát sinh thiết bị và CP QLDA năm 2016
3 - Xây dựng Trụ sở UBND phường 4, thành phố Sa Đéc (ngân sách tinh hỗ trợ có mục tiêu 3,4 ty đồng)	UBND TP Sa Đéc			5.932	5.932						3.400		3.400	Cv số 175/UBND-KTN ngày 30/3/2016 của UBND Tỉnh
4 - DA Hạ tầng kỹ thuật mở rộng Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc, Khu Trung tâm VH, Khu dân cư khóm 3, phường 4, thành phố CL (Hoàn ứng 164,982 triệu đồng)	Trung tâm PT QND tỉnh	815/QĐ-UBND.HC ngày 15/7/2009; 581/QĐ-UBND.HC ngày 27/5/2009 (điều chỉnh TGTH) của UBND Tỉnh	101.038	101.038		97.233					165		165	Phát sinh bồi thường bổ sung lần 13 là 164,982 triệu đồng (Cv 367/UBND-KTN ngày 13/6/2016 của UBND Tỉnh)



Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KII 2016	
			Tổng mức đầu tư		Tổng số			Trong đó	Tổng số	Trả nợ XDCB	Tổng số	Trả nợ XDCB		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành					Thu hồi vốn đã ứng trước						
5 - Đường ĐT 846 (Đoạn Km 8 - Km 18)	Sở GTVT	76/QĐ-UBND.HC ngày 25/01/2011 của UBND Tỉnh	197.213	197.213		131.991			850				850	Bổ sung hạng mục cải tạo nút giao cầu Đường Thết với N2
6 - Đường ĐT 845 đoạn Hòa Bình - Tân Phước (Km 41 - Km 42)	Sở GTVT	731/QĐ-UBND.HC ngày 26/7/2013; 978/QĐ-UBND.HC ngày 26/5/2016 của UBND Tỉnh (đ/c TG TH)	22.689	22.689		15.936			800				800	Bổ sung vốn tất toán GTKT hoàn thành 2016
7 - Đường ĐT 852 đoạn ĐT 848 đến cầu Cao Mèn	Sở GTVT	1426/QĐ-UBND.HC ngày 28/12/2015 của UBND Tỉnh	323	323					323				323	Bổ sung vốn đền bù
III - Dự phòng để xử lý phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2016									120.557				120.557	

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ  
(Vốn xô số kiến thiết)**

(Kèm theo Nghị quyết số 62 /2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016			
				Tổng mức đầu tư		Tổng số	Tr. đó: phản vốn NSNN		Trong đó		Tổng số	Trong đó					
				Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành					Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB		Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB				
	<b>TỔNG SỐ</b>					1.541.721	1.541.721	153.000	217.330	48.000		40.446		-7.554			
1	1 - Dự án nâng cấp đô thị TP. Cao Lãnh (Vốn WB)	KBNN ĐT	UBND TPCL	156/QĐ-UBND.HC ngày 17/02/2012 của UBND Tỉnh	1.460.692	1.460.692	128.000	204.130	43.000		38.446			-4.554	Thanh toán GTKL HT năm 2016		
2	2 - Đầu ứng Đường vào khu du lịch làng hoa kiêng thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	KBNN ĐT	UBND TPSD	1070/QĐ-UBND.HC ngày 29/10/2014 của UBND Tỉnh	81.029	81.029	25.000	13.200	5.000		2.000			-3.000	Vướng đèn bù GPMB		

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ**  
**(Vốn xô số kiến thiết)**

(Kèm theo Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hạn hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Chủ đầu tư đề nghị điều chỉnh kế hoạch tăng/giảm	Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016				
				Tổng mức đầu tư														
				Tổng số	Tr. đợt: phản vốn NSNN			Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB	Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB						
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>989.869</b>	<b>989.869</b>	<b>290.500</b>	<b>228.895</b>	<b>95.000</b>		<b>134.350</b>			<b>136.800</b>	<b>39.350</b>				
1	1 - Đầu ứng dự án cầu qua kênh Tân Thành, Khu KTQP Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp/QK9	KBNN DT	BCH Quân sự Tỉnh	4486/QĐ-BQP ngày 30/10/2014 của Bộ Quốc phòng	30.416	30.416	10.000	12.000	10.000		11.900		12.300	1.900				
2	2 - Đường vành đai DT.848 và cầu Sa Đéc 2 thị xã Sa Đéc tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 1	KBNN DT	Sở GTVT	306/QĐ-UBND.HC, ngày 04/04/2013 của UBND Tỉnh DT	564.938	564.938	125.000	158.073	60.000		90.000		90.000	30.000	Bổ sung vốn TT. GTKL HT năm 2016 và phát sinh đèn bù			

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016			Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016			Chủ đầu tư đề nghị điều chỉnh kế hoạch tăng/giảm	Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016	
				Tổng mức đầu tư		Tổng số	Tr. đó: phần vốn NSNN	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Tr. đó: phần vốn NSNN	Tổng số	Tr. đó: phần vốn NSNN		
				Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB		Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB						
	- Đường vành đai DT.848 và cầu Sa Đéc 2 thị xã Sa Đéc tỉnh Đồng Tháp giai đoạn I	KBNN ĐT	Sở GTVT	306/QĐ-UBND.HC, ngày 04/04/2013 của UBND Tỉnh ĐT	564.433	564.433	125.000	158.073	60.000				89.495			89.495	29.495	Bổ sung vốn TT. GTKL HT năm 2016
	- Đường vành đai DT.848 và cầu Sa Đéc 2 thị xã Sa Đéc tỉnh Đồng Tháp giai đoạn I (đèn bù)	KBNN ĐT	UBND TPSĐ	59/QĐ.UBND-HC ngày 19/4/2016 của UBND TPSĐ (đèn bù)	505	505							505			505	505	Phát sinh đèn bù
3	- Bệnh viện huyện Hồng Ngự	KBNN ĐT	Sở Y tế	93/QĐ-UBND.HC ngày 01/9/2010 của UBND Tỉnh	123.046	123.046	83.000	30.769	20.000				20.450			22.500	450	Thanh toán GTKL HT năm 2016

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Chủ đầu tư đề nghị điều chỉnh kế hoạch tăng/giảm năm 2016	Kế hoạch/giá m	Lý do tăng, giảm KH 2016					
				Tổng mức đầu tư				Tổng số	Tr. đó: phần vốn NSNN	Trong đó									
				Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số					Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB								
4	Đối ứng Tiêu dự án Kè chống xói lở bờ sông Tiền khu vực thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự (Vốn ADB)	KBNN DT	Sở NN & PTNT	3000/QĐ-BNN-TCTL ngày 06/12/2011 của Bộ NN&PTNT	271.469	271.469	72.500	28.053	5.000			12.000		12.000	7.000	hoàn ứng 7 tỷ đồng tại CV số 411/UBND-KTN ngày 27/6/2016 của UBND tỉnh			

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ  
(Vốn xổ số kiến thiết)**

(Kèm theo Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

*Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Nội dung	Chủ dự án	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016
			Tổng mức đầu tư		Tổng số	Tr. đó: phần vốn NSNN			Trong đó	Tổng số	Thứ tự	Trả nợ XDCB		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Tổng số	Tr. đó: phần vốn NSNN	Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB	Tổng số	Thứ tự	Trả nợ XDCB		
	<b>TỔNG SỐ</b>				<b>981.943</b>	<b>981.943</b>	<b>118.100</b>	<b>214.817</b>		<b>21.550</b>		<b>21.550</b>		
1	- Đường DT 852B đoạn từ DT 849 - Đường huyện 64, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (Đối ứng vốn NSTW hỗ trợ)	Sở GTVT	757a/QĐ-UBND.HC ngày 01/9/2011; 266/QĐ-UBND.HC ngày 07/4/2014 của UBND Tỉnh (đ/c thời gian thực hiện)	784.000	784.000		214.817			12.200			12.200	Đối ứng vốn NSTW hỗ trợ năm 2016
2	- Hệ thống cầu trên tuyến kênh Hội Đồng Tường - NS Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu	UBND H. CL	217/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 của UBND H. CL	32.335	32.335	19.000				5.000			5.000	Trả nợ vay tín dụng
3	- Đường apse 1, xã Bình Hàng Tây (NS Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu 2 tỷ đồng)	UBND HCL	548/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND huyện Cao Lãnh	2.295	2.295					2.000			2.000	CV số 506/UBND-KTN ngày 3/9/2016 của UBND Tỉnh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm 2016		Kế hoạch tăng/giảm	Lý do tăng, giảm KH 2016
			Tổng số	Tr. đỗ: phần vốn NSNN	Tổng số			Tr. hồi vốn đã ứng trước	Tổng số	Tr. nợ XDCB			
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành										
4	Nâng cấp Bệnh viện y học Cổ truyền Đồng Tháp (giai đoạn 2)	BV Y học cổ truyền ĐT		63.584	63.584	44.700			150			150	CV số 232/HĐND-KTNS ngày 28/10/2015 của HĐND Tỉnh
5	Nâng cấp Bệnh viện Quân dân y tinh Đồng Tháp (giai đoạn 2)	Bộ CHQS Tỉnh		68.022	68.022	54.400			200			200	245/HĐND-KTNS ngày 29/10/2015
6	Hệ thống xử lý chất thải y tế Bệnh viện Phổi tỉnh Đồng Tháp	Sở Y tế	836/QĐ-UBND.HC ngày 18/8/2015; 302/QĐ-UBND.HC ngày 15/3/2016 của UBND Tỉnh	31.707	31.707				2.000			2.000	Bổ sung vốn đối ứng WB (CV số 291/UBND-KTN ngày 17/5/2016 của UBND Tỉnh)